TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2022/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị B, sinh năm 1993.

Địa chỉ: xã Hà Giang, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 04/2016, ngày 13/01/2016 tại UBND phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị B và anh Nguyễn Tiến M.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Tiến M và chị Vũ Thị B có 01 con chung: Cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/3/2018.

Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên, giao cháu Bảo cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Chị Vũ Thị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Vũ Thị B tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0042912 ngày 06/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang